



BC Centre for Disease Control
Provincial Health Services Authority

Clinical Prevention Services
Provincial STI/HIV Clinic

655 West 12th Avenue
Vancouver, BC V5Z 4R4

Tel 604.707.5600
Fax 604.707.5604

www.bccdc.ca
www.SmartSexResource.com

Nitrofurantoin Nitrofurantoin

Nitrofurantoin (công thức monohydrate và macrostall: Macrobid®) là một loại thuốc kháng sinh được sử dụng để điều trị hoặc ngăn ngừa đường tiết niệu dưới nhiễm trùng.

Dị Ứng (Allergies)

- Cho chuyên viên y tế biết nếu quý vị bị dị ứng hoặc nhạy cảm với **nitrofurantoin** (Macrobid®) hoặc **dantrolene** (Dantrium®).
- Liên lạc với chuyên viên y tế nếu quý vị bị ngứa, nổi mề đay, phản ứng dị ứng nghiêm trọng (sưng mặt, mắt, bàn tay và bàn chân, ngứa ran/sưng miệng, tức ngực, khó thở) trong khi dùng nitrofurantoin.

Thai Nghén và Cho Con Bú/Nuôi Con Bằng Sữa Mẹ (Pregnancy and Chest/Breastfeeding)

- **Không** nên sử dụng nitrofurantoin trong thai kỳ lúc gần sinh (mang thai từ 38 đến 42 tuần), trong khi chuyển dạ và sinh nở.
- **Không** nên sử dụng nitrofurantoin ở những người đang cho con bú/nuôi con bằng sữa mẹ khi em bé dưới một tháng tuổi.
- **Không** nên sử dụng nitrofurantoin ở trẻ sơ sinh bị bệnh máu gọi là thiếu chất G6PD (glucose-6-phosphate dehydrogenase) trừ khi có giám sát.

KHUYẾN CÁO (CAUTION)

- **Tương tác thuốc:** Cho chuyên viên y tế biết nếu quý vị đang dùng bất kỳ thuốc theo toa, thuốc không cần toa, thảo dược hoặc chất kích thích giải trí nào. Không phải tất cả các tương tác thuốc riêng lẻ đều được liệt kê trong tài liệu này.
- **Tham khảo ý kiến chuyên viên y tế của quý vị:**
 - Nếu quý vị bị bệnh thận hoặc các chứng bất thường về nước tiểu (ví dụ: lượng nước tiểu ít)
 - Nếu quý vị bị bệnh gan, hoặc có vấn đề về gan trước đó khi sử dụng nitrofurantoin.
 - Nếu quý vị đang gặp phải các phản ứng hoặc triệu chứng về phổi (yếu hoặc khó chịu nói chung, khó thở, ho, sốt, ớn lạnh, hoặc đau ngực/tức ngực).
 - Nếu quý vị đang bị ngứa ran, tê hoặc đau rát ở tay, cánh tay, chân hoặc bàn chân. Nitrofurantoin có thể làm tăng nguy cơ bệnh thần kinh ngoại biên nghiêm trọng (tổn thương thần kinh) trong các tình huống sau:
 - Thiếu máu (số lượng hồng cầu thấp).
 - Bệnh thận

Nitrofurantoin (tiếp theo) Nitrofurantoin (cont'd)

- Bệnh tiểu đường
- Mất cân bằng điện giải
- Thiếu Vitamin B
- Rối loạn chấn thương thần kinh
- Nếu quý vị đang bị tiêu chảy đáng kể

Tác Dụng Phụ (Side Effects)

- Quý vị có thể bị nhức đầu, chóng mặt hoặc mờ mắt
- Buồn nôn, ói mửa, khó chịu dạ dày hoặc đau nhức
- Thay đổi màu nước tiểu (màu sẫm, màu vàng gỉ sang màu nâu)

Hướng Dẫn Dùng Thuốc (Instructions for Taking)

- Thực hiện theo các hướng dẫn liều lượng từ chuyên viên y tế của quý vị. Điều quan trọng là phải hoàn thành theo chỉ dẫn, ngay cả khi các triệu chứng của quý vị đã giảm bớt.
- Dùng chung với thức ăn hoặc sữa để ngăn ngừa khó chịu dạ dày.
- Nếu quý vị bỏ lỡ một liều, hãy uống ngay khi nhớ ra. Tuy nhiên, nếu thời gian gần với liều tiếp theo của quý vị, hãy bỏ qua liều đó và tiếp tục dùng thuốc như thường lệ. Đừng dùng liều gấp đôi.

Hướng Dẫn Lưu Trữ (Storage Instructions)

- Lưu trữ ở nhiệt độ trong phòng từ 20°C đến 25°C.
- Bảo vệ khỏi ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm.
- Không dùng thuốc quá ngày hết hạn đã in.
- Tránh xa tầm tay trẻ em.

Hướng Dẫn Đặc Biệt (Special Instructions)

- Nếu các triệu chứng của quý vị không được cải thiện trong vòng 3 ngày hoặc nếu chúng ngày càng nặng hơn, hãy liên lạc chuyên viên y tế của quý vị.
- Liên lạc với chuyên viên y tế nếu nước tiểu của quý vị vẫn sẫm màu ngay cả sau khi hoàn tất điều trị, phân màu lợt, tiêu chảy (kể cả có máu), buồn nôn, ói mửa, chán ăn, đau dạ dày phía trên, vàng da hoặc mắt, hoặc các tình trạng y tế khác được ghi chú trong phần **KHUYẾN CÁO**.

Nếu quý vị có bất cứ thắc mắc nào hay cần thêm thông tin, xin vào xem www.smartsexresource.com hoặc liên lạc với chuyên viên y tế của quý vị.